

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LỤC
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST

Ngày: 14 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Sự.

2. Ông Trần Ngọc Sơn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bình Lục.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS
ngày 03/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS
ngày 15/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/HSST-QĐ ngày
29/7/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành D, sinh năm 1986 tại xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư
trú: Thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ
học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Bùi Thị N; Vợ: Lương Thị H; con: Chưa có;
tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/6/2020, chuyển tạm giam từ
ngày 13/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo D: Bà Trần Thị Huyền Chi - Trợ giúp viên pháp
lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 10/6/2020, Lực lượng Công an huyện B phối hợp
cùng Công an xã N tuần tra tại đoạn đường ĐH04 thuộc địa bàn thôn Đội 5, xã
N, huyện B phát hiện Nguyễn Thành D đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên
quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. D đã tự giác giao nộp
cho lực lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong
chứa chất bột màu trắng dạng cục mà D đang cầm trong lòng bàn tay trái và

khai nhận đó là Heroine cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa D về trụ sở UBND xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT.

Ngay sau khi bắt giữ đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành D tại thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành D khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 10/6/2020, D đi bộ từ chỗ ở ra đường thôn và thuê một người đàn ông lái xe ôm không quen biết chở đến khu vực chợ Chủ thuộc xã N, huyện B để tìm mua ma túy sử dụng; đến nơi D xuống xe, đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông đang đứng ở lề đường, có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên D lại gần hỏi mua Heroine, người đàn ông đó trả lời có Heroine bán và bảo D đưa tiền. D đưa cho người này 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, người này nhận tiền rồi đưa lại cho D 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy màu trắng. D cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về, khi đi đến đoạn đường ĐH04 thuộc địa bàn thôn Đội 5, xã N, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 640/GĐKTHS ngày 11/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: *“Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,181 gam”*.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS-MT ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Thành D về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Không phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành D khai nhận toàn bộ hành tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành D, bà Trần Thị Huyền Chi có ý kiến: Về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo không có ý kiến gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, có khối lượng 0,181 gam loại: Heroine của bị cáo Nguyễn Thành D bị lực lượng Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang vào hồi 07 giờ 00 phút ngày 10/6/2020 tại đoạn đường ĐH04 thuộc địa bàn thôn Đội 5, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm vào tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, bị thương do chiến đấu bảo vệ Tổ quốc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, là trụ cột trong gia đình, nhưng không chịu tu chí làm ăn, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại nghiện ma túy và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo khai báo thành khẩn, chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xuất phát từ tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện B, nhất là tội phạm về ma túy, ba ngành làm án huyện B đã thống nhất xác định đây là vụ án trọng điểm, nhằm đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân trên địa bàn huyện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tại biên bản xác minh ngày 19/6/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thì bị cáo không có tài sản gì, không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy loại: Heroine được niêm phong trong phong bì số 640/GĐKTHS là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo xác định số ma túy trên là do bị cáo mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ Chủ, xã N, huyện B, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xác định đối tượng có liên quan để xử lý cũng không làm rõ được nguồn gốc số ma túy mà bị cáo cất giấu.

[9] Đối với người lái xe ôm mà bị cáo D đã thuê chở bị cáo đến xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam để mua ma túy sử dụng vào ngày 10/6/2020, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này; ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 10/6/2020).

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine trong phong bì niêm phong mặt trước phong bì có số 640/GĐKTHS. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 03/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã B, H. L;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

